

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 và đề xuất nhu cầu kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Văn bản số 1803/SKHĐT-TH ngày 27/8/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên về việc hướng dẫn lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 tỉnh Điện Biên.

Sau khi rà soát, UBND huyện Tuần Giáo báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 và đề xuất nhu cầu kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 – 2030 với nội dung như sau:

A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 – 2025

I. Tình hình thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản, thu hồi vốn ứng trước đến hết giai đoạn 2021 – 2025

1. Nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước và từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 nhưng chưa được bố trí vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 để hoàn trả: Trên địa bàn huyện không phát sinh.

2. Tình hình thu hồi vốn ứng trước. Xác định số dư vốn ứng trước còn lại chưa bố trí vốn để thu hồi (nếu còn)

- Năm 2023, UBND huyện đã ứng trước dự toán năm 2024 nguồn Cân đối Ngân sách địa phương (do huyện quản lý) với số tiền là 4.600 triệu đồng để thực hiện chi trả tiền bồi thường giải phóng mặt bằng cho 02 dự án (*Đường từ ngàm Chiềng An đến khối Đoàn Kết; Công viên cây xanh trung tâm huyện Tuần Giáo*). Hiện tại đã thực hiện thu hồi 100% số vốn đã ứng trước.

- Năm 2024, UBND huyện đã ứng trước dự toán năm 2025 nguồn Cân đối Ngân sách địa phương (do huyện quản lý) với số tiền là 4.800 triệu đồng để thực hiện chi trả tiền bồi thường giải phóng mặt bằng và thanh toán khối lượng hoàn thành cho dự án: Đường từ ngàm Chiềng An đến khối Đoàn Kết. Ngay sau khi được UBND tỉnh giao kế hoạch vốn năm 2025, UBND huyện sẽ giao Phòng Tài chính – Kế hoạch tham mưu phân bổ kế hoạch vốn năm 2025 cho dự án, đảm bảo đủ để thu hồi số vốn đã được ứng trước. Chủ đầu tư sẽ thực hiện hoàn trả 100% vốn ứng trước ngay sau khi được UBND huyện phân bổ kế hoạch vốn.

II. Danh mục dự án và kế hoạch đầu tư công chi tiết theo từng nguồn vốn tương ứng (không bao gồm nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia)

1. Danh mục dự án dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2021 - 2025 nhưng chưa được bố trí đủ vốn kế hoạch đầu tư công hằng năm

a) Nguồn Cân đối ngân sách địa phương (do tỉnh quản lý)

- Dự án: Đường trung tâm xã Tênh Phong (Km1+967)- bản Thẩm Nặm, huyện Tuần Giáo có kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 10.000 triệu đồng. Lũy kế vốn giao đến 04/9/2024 là 9.700 triệu đồng. Hiện tại đã giải ngân hết số vốn hằng năm giao, còn thiếu 300 triệu đồng mới đủ kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025.

b) Nguồn Cân đối ngân sách địa phương (do huyện quản lý)

- Dự án: Đường từ ngầm Chiềng An đến khối Đoàn Kết có kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 40.000 triệu đồng. Lũy kế vốn giao đến 04/9/2024 là 29.929 triệu đồng. Hiện tại đã giải ngân hết số vốn hằng năm giao, còn thiếu 10.071 triệu đồng mới đủ kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- Dự án: Công viên cây xanh trung tâm huyện Tuần Giáo có kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 30.603 triệu đồng. Lũy kế vốn giao đến 04/9/2024 là 25.229 triệu đồng. Hiện tại đã giải ngân hết số vốn hằng năm giao, còn thiếu 5.374 triệu đồng so với nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025.

c) Nguồn Ngân sách trung ương

- Dự án bảo vệ và phát triển rừng bền vững tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025 có kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 22.836 triệu đồng. Lũy kế vốn giao đến 04/9/2024 là 17.852 triệu đồng. Hiện tại đã giải ngân 11.232 triệu đồng, còn thiếu 4.984 triệu đồng so với nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025.

2. Danh mục dự án chuyển tiếp, hoàn thành sau năm 2025 theo tiến độ

a) Nguồn Cân đối ngân sách địa phương (do tỉnh quản lý)

- Dự án: Sân Vận động huyện Tuần Giáo có kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 18.922 triệu đồng. Lũy kế vốn giao đến 04/9/2024 là 500 triệu đồng. Hiện tại dự án đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, chưa giải ngân được số vốn giao năm 2024, còn thiếu 18.422 triệu đồng so với nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025.

b) Nguồn Cân đối ngân sách địa phương (do huyện quản lý)

- Dự án: Hạ tầng khu đất Phòng Văn hóa + Bãi chiếu phim + Thiết bị sách có kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 11.000 triệu đồng. Lũy kế vốn giao đến 04/9/2024 là 3.000 triệu đồng. Hiện tại đã giải ngân hết số vốn hằng năm giao, còn thiếu 8.000 triệu đồng so với nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- Dự án: Hạ tầng nút giao thông ngã ba khu vực dốc Đò thị trấn Tuần Giáo có kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 12.000 triệu đồng. Lũy kế vốn giao đến 04/9/2024 là 3.000 triệu đồng. Hiện tại đã giải ngân hết số vốn giao, còn thiếu 9.000 triệu đồng so với nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025.

c) Nguồn Ngân sách trung ương

- Dự án: Nâng cấp đường QL6 - TT xã Rạng Đông - TT xã Phình Sáng - Phảng Củ, huyện Tuần Giáo có kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 42.530 triệu đồng. Lũy kế vốn giao đến 04/9/2024 là 25.500 triệu đồng. Hiện tại đã giải ngân hết số vốn giao, còn thiếu 17.030 triệu đồng với nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- Dự án: Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia (Chương trình “Bùng sáng Điện Biên”) - huyện Tuần Giáo có Tổng mức đầu tư là 112.425 triệu đồng. Lũy kế vốn giao đến 04/9/2024 là 44.132 triệu đồng. Hiện tại dự án đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, chưa giải ngân được số vốn giao năm 2024.

3. Danh mục dự án đã được giao kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2021- 2025 nhưng chưa được giao kế hoạch đầu tư công hằng năm (không bao gồm vốn chuẩn bị đầu tư)

a) Nguồn Cân đối ngân sách địa phương (do tỉnh quản lý)

Không có.

b) Nguồn Cân đối ngân sách địa phương (do huyện quản lý)

- Dự án: Trụ sở thị trấn Tuần Giáo có kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 300 triệu đồng. Hiện tại dự án chưa được giao kế hoạch vốn hằng năm do dự án chưa thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư.

- Dự án: Trụ sở xã Quài Cang có kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 300 triệu đồng. Hiện tại dự án chưa được giao kế hoạch vốn hằng năm do dự án chưa thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư.

- Dự án: Đường từ bản Phình Cú đến bãi Phiêng Vang (giai đoạn 1) có kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 293 triệu đồng. Hiện tại dự án chưa được giao kế hoạch vốn hằng năm do dự án chưa thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư.

c) Nguồn Ngân sách trung ương: Không có.

4. Danh mục dự án sử dụng vốn nước ngoài đã ký Hiệp định, đã được gia hạn Hiệp định vay nhưng chưa có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; danh mục dự án sử dụng vốn nước ngoài có Hiệp định vay hết thời hạn trước 31 tháng 12 năm 2025 nhưng vẫn còn thời hạn báo cáo chi tiêu hoàn chứng từ theo quy định của nhà tài trợ: Không có.

5. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 từng nguồn vốn (không bao gồm nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia)

Tổng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 giao là 390.941,2 triệu đồng. Dự kiến giải ngân là 388.782,9 triệu đồng, đạt 99,4% kế hoạch vốn giao. Chi tiết từng nguồn vốn như sau:

a) Nguồn Cân đối ngân sách địa phương (do tỉnh quản lý)

Tổng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 giao là 42.814,2 triệu đồng. Dự kiến giải ngân là 42.525,5 triệu đồng, đạt 99,3% kế hoạch vốn giao. Cụ thể:

- Năm 2021: Không giao vốn.
- Năm 2022: Kế hoạch vốn giao là 20.850,4 triệu đồng. Giải ngân đến hết 31/01/2023 là 20.561,7 triệu đồng, đạt 98,6% kế hoạch vốn giao.
- Năm 2023: Kế hoạch vốn giao là 2.541,8 triệu đồng. Giải ngân đến hết 31/01/2024 là 2.541,8 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.
- Năm 2024: Kế hoạch vốn giao là 700 triệu đồng. Dự kiến giải ngân đến hết 31/01/2025 là 700 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.
- Năm 2025: Dự kiến kế hoạch vốn giao là 18.722 triệu đồng. Dự kiến giải ngân đến hết 31/01/2026 là 18.722 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

b) Nguồn Cân đối ngân sách địa phương (do huyện quản lý)

Tổng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 giao là 125.336 triệu đồng. Dự kiến giải ngân là 124.601 triệu đồng, đạt 99,4% kế hoạch vốn giao. Cụ thể:

- Năm 2021: Kế hoạch vốn giao là 22.234 triệu đồng. Giải ngân đến hết 31/01/2022 là 22.234 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.
- Năm 2022: Kế hoạch vốn giao là 22.234 triệu đồng. Giải ngân đến hết 31/01/2023 là 21.622 triệu đồng, đạt 97,2% kế hoạch vốn giao.
- Năm 2023: Kế hoạch vốn giao là 23.368 triệu đồng. Giải ngân đến hết 31/01/2024 là 23.361,9 triệu đồng, đạt 99,9% kế hoạch vốn giao.
- Năm 2024: Kế hoạch vốn giao là 24.045 triệu đồng. Dự kiến giải ngân đến hết 31/01/2025 là 24.045 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.
- Năm 2025: Dự kiến kế hoạch vốn giao là 33.338 triệu đồng. Dự kiến giải ngân đến hết 31/01/2026 là 33.338 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

c) Nguồn Ngân sách trung ương (Vốn trong nước)

Tổng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 giao là 222.791,0 triệu đồng. Dự kiến giải ngân là 221.656,6 triệu đồng, đạt 99,5% kế hoạch vốn giao. Cụ thể:

- Năm 2021: Kế hoạch vốn giao là 2.773,0 triệu đồng. Giải ngân đến hết 31/01/2022 là 2.728,0 triệu đồng, đạt 98,4% kế hoạch vốn giao.

- Năm 2022: Kế hoạch vốn giao là 20.005,5 triệu đồng. Giải ngân đến hết 31/01/2023 là 19.802,1 triệu đồng, đạt 99,0% kế hoạch vốn giao.

- Năm 2023: Kế hoạch vốn giao là 44.664,8 triệu đồng. Giải ngân đến hết 31/01/2024 là 44.656,8 triệu đồng, đạt 99,98% kế hoạch vốn giao.

- Năm 2024: Kế hoạch vốn giao là 64.695,0 triệu đồng. Dự kiến giải ngân đến hết 31/01/2025 là 63.817,0 triệu đồng, đạt 98,6% kế hoạch vốn giao.

- Năm 2025: Dự kiến kế hoạch vốn giao là 90.652,7 triệu đồng. Dự kiến giải ngân đến hết 31/01/2026 là 90.652,7 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

d) Nguồn Ngân sách trung ương (Vốn nước ngoài): Không có.

(Chi tiết như các biểu 01; 02; 03 kèm theo)

III. Đối với nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư: Không có.

IV. Đánh giá kết quả đạt được, hiệu quả đầu tư dự án, năng lực tăng thêm. Đánh giá tính khả thi và dự kiến mức độ hoàn thành kế hoạch so với mục tiêu đã được cấp có thẩm quyền giao trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 theo từng nguồn vốn

1. Đánh giá kết quả đạt được, hiệu quả đầu tư dự án, năng lực tăng thêm

Các công trình, dự án hoàn thành góp phần từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn huyện. Một số kết quả nổi bật đạt được trên các ngành, lĩnh vực chính như sau:

- Lĩnh vực giao thông: Các công trình hạ tầng giao thông trên địa bàn từ huyện đến các xã được đầu tư, nâng cấp đã góp phần nâng cao năng lực kết nối từ huyện đến tỉnh, từ xã đến huyện. Đến nay 100% các xã trên địa bàn huyện có đường ô tô đến trung tâm xã. Trong giai đoạn 2021-2025, có khoảng 37,8 Km đường giao thông các loại được nâng cấp, mở mới bằng vốn Ngân sách trung ương và Ngân sách địa phương. Trong đó: 01 dự án¹ từ nguồn Ngân sách trung ương, 04 dự án² từ nguồn Ngân sách địa phương.

- Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo: Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho các trường học thuộc huyện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Trong giai đoạn 2021-2025 đã đầu tư xây dựng 02 dự án³ bằng vốn Ngân sách trung ương và Ngân sách địa phương.

¹ Nâng cấp đường QL6-TT xã Rạng Đông - TT xã Phình Sáng - Phảng Cù, huyện Tuần Giáo.

² Đường từ bản Hồng Lược, xã Nà Sáy - bản Co Đũa, xã Mường Khong huyện Tuần Giáo; Đường trung tâm xã Tênh Phong (Km1+967)- bản Thăm Nặm, huyện Tuần Giáo; Đường từ bản Co Đũa - TT xã Mường Khong, huyện Tuần Giáo.

³ Trung tâm giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên huyện Tuần Giáo (Vốn NSDP); Trường trung học cơ sở thị trấn Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên (Vốn NSTW).

- Lĩnh vực Văn hóa, xã hội: Dự án: Công viên cây xanh trung tâm huyện Tuần Giáo được đầu tư bằng nguồn Ngân sách địa phương góp phần từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng của huyện, đáp ứng nhu cầu về tinh thần cho người dân, làm đẹp cảnh quan cho khu vực trung tâm thị trấn Tuần Giáo.

- Lĩnh vực Bảo vệ môi trường: Dự án: Hạ tầng nhà máy xử lý rác thải huyện Tuần Giáo được đầu tư bằng nguồn Ngân sách địa phương đã tạo tiền đề triển khai xây dựng Nhà máy xử lý rác thải của huyện, góp phần xử lý tình trạng ô nhiễm môi trường.

- Lĩnh vực Nông nghiệp: Dự án bảo vệ và phát triển rừng bền vững tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025 triển khai có hiệu quả tốt, góp phần tăng tỷ lệ che phủ rừng trên địa bàn huyện.

2. Đánh giá tính khả thi và dự kiến mức độ hoàn thành kế hoạch so với mục tiêu đã được cấp có thẩm quyền giao trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 theo từng nguồn vốn

Đến nay, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã triển khai qua gần 04 năm, UBND huyện đã nỗ lực, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ đã được UBND tỉnh giao. Trong đó, dự kiến kết quả giải ngân là 388.782,9/390.941,2 triệu đồng, đạt 99,4% kế hoạch vốn giao. Chi tiết từng nguồn vốn như sau:

- Nguồn Cân đối ngân sách địa phương (do tỉnh quản lý): Dự kiến kết quả giải ngân là 42.525,5/42.814,2 triệu đồng, đạt 99,3% kế hoạch vốn giao.

- Nguồn Cân đối ngân sách địa phương (do huyện quản lý): Dự kiến kết quả giải ngân là 124.601/125.336 triệu đồng, đạt 99,4% kế hoạch vốn giao.

- Nguồn Ngân sách trung ương (Vốn trong nước): Dự kiến kết quả giải ngân là 221.656,6/222.791,0 triệu đồng, đạt 99,5% kế hoạch vốn giao.

V. Đánh giá chung

1. Tồn tại, hạn chế, Khó khăn, vướng mắc

- Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công giai đoạn đầu của các năm còn thấp. Việc giải ngân số vốn còn lại dồn đến giai đoạn cuối năm gây áp lực lớn lên bộ máy quản lý điều hành và chưa phát huy hết hiệu quả kinh tế xã hội từ giải ngân vốn đầu tư công trong giai đoạn đầu năm.

- Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, đặc biệt tại các dự án trọng điểm của huyện, có quy mô lớn còn nhiều vướng mắc, tiến độ GPMB còn chậm làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thi công dự án.

2. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

- Do dịch bệnh Covid-19 diễn biến hết sức phức tạp, khó lường làm ảnh hưởng đến các hoạt động kinh tế nói chung và hoạt động đầu tư công nói riêng.

- Thời tiết diễn biến phức tạp, mưa lớn kéo dài, đặc biệt trong khoảng thời gian từ tháng 5 đến tháng 9 hằng năm, gây khó khăn cho công tác tổ chức triển khai thi công xây dựng công trình.

- Giá nhiên liệu, vật liệu xây dựng trong những tháng đầu năm tăng cao, đặc biệt là sắt, thép, xăng dầu... tác động trực tiếp đến chi phí của doanh nghiệp, nhà thầu xây dựng, ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ thi công dự án.

- Một số nhà thầu gặp khó khăn về tài chính, thi công cầm chừng, chậm hoàn ứng, dẫn đến không có khối lượng để nghiệm thu và giải ngân vốn.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Công tác chuẩn bị đầu tư và tổ chức triển khai thực hiện một số dự án chưa đáp ứng yêu cầu, đặc biệt là trong công tác giải phóng mặt bằng. Chất lượng hồ sơ dự án do một số đơn vị tư vấn lập còn chưa đảm bảo, dẫn đến một số dự án phải điều chỉnh.

- Năng lực chuyên môn của một số cán bộ quản lý dự án, tư vấn giám sát, nhà thầu còn nhiều bất cập, chưa đáp ứng được yêu cầu.

3. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị thực hiện dự án, đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, bảo đảm lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực thực hiện dự án theo đúng tiến độ quy định. Chỉ đạo chủ đầu tư thực hiện nghiêm túc việc công khai thông tin trong đấu thầu theo đúng quy định tại Luật Đấu thầu; Nghiêm túc thực hiện lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng.

- Đẩy nhanh tiến độ thi công dự án, thực hiện các thủ tục thanh toán vốn đầu tư cho dự án trong thời hạn 5 ngày kể từ ngày có khối lượng được nghiệm thu theo quy định. Đối với các dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng, phải khẩn trương hoàn thiện thủ tục phê duyệt quyết toán, giải ngân vốn cho các nhà thầu theo hợp đồng. Các Chủ đầu tư chịu trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện từng dự án, lập kế hoạch giải ngân của từng dự án, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho từng dự án. Kết quả giải ngân của từng dự án được phân công theo dõi là căn cứ chủ yếu để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm.

- Chủ động có kế hoạch và giải pháp cụ thể tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc đền bù, giải phóng mặt bằng.

4. Bài học kinh nghiệm

Từ những kết quả đạt được, hạn chế, tồn tại, nguyên nhân nêu trên, có thể rút ra được 04 bài học kinh nghiệm sau:

- Một là: cần phải có sự vào cuộc của cả Hệ thống chính trị trên địa bàn huyện. Cần phải sâu sát, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, gắn trách nhiệm người đứng đầu cơ quan đơn vị trong tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công.

- Hai là, trong công tác xây dựng và phân bổ kế hoạch vốn phải bám sát vào mục tiêu, định hướng đầu tư công; phù hợp với nhu cầu và khả năng thực

hiện của các cơ quan, đơn vị. Chủ động, kịp thời điều chỉnh kế hoạch đầu tư cho sát với tình hình thực tế để của huyện đạt hiệu quả cao nhất.

- Ba là, trong công tác chuẩn bị đầu tư cần nâng cao chất lượng hồ sơ dự án, chủ động hoàn thiện các thủ tục cần thiết để có thể sẵn sàng triển khai dự án được ngay sau khi giao kế hoạch vốn. Tăng cường, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các Chủ đầu tư và các cơ quan quản lý nhà nước trong giải quyết các thủ tục hành chính để có thể rút ngắn thời gian chuẩn bị đầu tư dự án.

- Bốn là, trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công phải sâu sát, quyết liệt trong chỉ đạo, lãnh đạo, tổ chức thực hiện và tăng cường công tác phối hợp, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra; thường xuyên nắm bắt tình hình triển khai thực hiện để kịp thời có những giải pháp cụ thể tháo gỡ ngay những khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho các đơn vị thực hiện kế hoạch đầu tư công.

5. Giải pháp cần triển khai trong thời gian còn lại của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tiến độ triển khai thực hiện các dự án, đặc biệt các dự án chuyển tiếp, đảm bảo chất lượng và tiến độ thi công đặt ra; tăng cường giám sát các nhà thầu thi công, kiên quyết xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp nhà thầu vi phạm, làm ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ dự án. Phân công lãnh đạo chịu trách nhiệm theo dõi đôn đốc tiến độ thực hiện, giải ngân và kịp thời tháo gỡ khó khăn của từng dự án, đặc biệt là các dự án vướng mắc trong công tác GPMB.

- Chủ động tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ, hiệu quả việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công 2024-2025, thực hiện rà soát, đề xuất Sở kế hoạch và Đầu tư; UBND tỉnh điều chỉnh kế hoạch vốn trung hạn và hằng năm của các dự án chậm tiến độ, dự án hết nhu cầu giải ngân, chậm giải ngân sang cách dự án có tiến độ giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

- Tiếp tục đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng các dự án. Tích cực tuyên truyền, kết hợp vận động nhân dân bằng nhiều hình thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước để nhân dân tham gia ủng hộ, hiến đất, chấp hành phương án GPMB tạo mặt bằng sạch để thi công.

- Chỉ đạo Phòng Tài chính – Kế hoạch thường xuyên yêu cầu các Chủ đầu tư định kỳ báo cáo số liệu giải ngân hàng tháng, hàng quý và báo cáo đột xuất để chủ động tham mưu cho UBND huyện các giải pháp thực hiện, tháo gỡ khó khăn vướng mắc.

- Chỉ đạo Chủ đầu tư thường xuyên đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ, yêu cầu đối với các nhà thầu, đặc biệt đối với các công trình chậm tiến độ trong thời gian mùa khô các đơn vị thi công phải tập trung nhân lực, vật lực và thiết bị hoàn thành tiến độ đề ra.

- Chủ động, khẩn trương thực hiện ngay công tác nghiệm thu, thanh toán khi đã có khối lượng hoàn thành, đảm bảo đúng khối lượng, chất lượng, hồ sơ; đẩy mạnh công tác quyết toán dự án hoàn thành theo quy định của pháp luật.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư các dự án dự kiến khởi công trong giai đoạn 2024-2025.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công. Kiên quyết xử lý các hành vi tiêu cực trong quản lý đầu tư công.

VI. Đối với 03 Chương trình mục tiêu quốc gia

1. Tình hình phân bổ, giải ngân vốn đầu tư

1.1. Tình hình phân bổ vốn đầu tư

Tổng kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 là 636.606,1 triệu đồng. Tính đến tháng 9 năm 2024 đã thực hiện phân bổ chi tiết 426.946,1 triệu đồng. Chi tiết như sau:

a) Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 giao là 54.486 triệu đồng (*Trong đó: Thực hiện đầu tư xây dựng 09 dự án, tiếp chi 10 dự án; Hỗ trợ phát triển 02 hợp tác xã*). Hiện nay đã để triển khai thực hiện 19 dự án (*Trong đó: 10 dự án tiếp chi; 03 dự án khởi công mới năm 2022; 06 dự án khởi công mới năm 2024*), với tổng kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã giao chi tiết là 42.132 triệu đồng.

b) Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững:

- Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo: Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 258.318 triệu đồng (*Trong đó: Thực hiện đầu tư xây dựng 08 dự án*). Hiện tại đã giao chi tiết 162.732 triệu đồng. Cụ thể:

+ Tiêu dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo: Tổng số dự án là 06 dự án, với tổng kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 166.787 triệu đồng. Hiện tại đã triển khai thực hiện 06/06 dự án (*Trong đó: 03 dự án khởi công mới năm 2022; 01 dự án khởi công mới năm 2023; 01 dự án khởi công mới năm 2024; 01 dự án thực hiện công tác chuẩn bị năm 2024*), với tổng kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã giao chi tiết là 132.732 triệu đồng.

+ Tiêu dự án 2: Triển khai Đề án hỗ trợ một số huyện nghèo thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022-2025 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: Tổng số dự án là 02 dự án, với tổng kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 91.531 triệu đồng. Hiện tại đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư 02/02 dự án, dự kiến khởi công mới năm 2024, với tổng kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã giao chi tiết là 30.000 triệu đồng.

c) Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 323.802,1 triệu đồng (*Thực hiện đầu tư 41 dự án, tiếp chi 06 dự án*). Hiện tại đã phân bổ chi tiết 224.228,1 triệu đồng. Cụ thể như sau:

- Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt: Tổng số 03 dự án, với tổng kế hoạch đầu tư công trung hạn là 14.062 triệu đồng (*trong đó: nước sinh hoạt tập trung là 02 dự án; Hỗ trợ nhà ở 01 dự án*). Hiện tại đã triển khai thực hiện khởi công mới 02 dự án nước sinh hoạt tập trung được giao với tổng kế hoạch vốn trung hạn đã giao chi tiết là 6.885 triệu đồng.

- Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí ổn định dân cư ở những nơi cần thiết: Tổng số dự án là 01 dự án với kế hoạch vốn trung hạn là 8.381 triệu đồng. Hiện tại đã thực hiện xong công tác chuẩn bị đầu tư, với kế hoạch vốn trung hạn đã giao chi tiết là 3.000 triệu đồng.

- Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị, ới tổng kế hoạch đầu tư công trung hạn là 34.340 triệu đồng. Hiện tại chưa triển khai thực hiện.

- Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc: Tổng số dự án là 35 dự án với tổng kế hoạch đầu tư công trung hạn là 181.488 triệu đồng (*Trong đó: 06 dự án tiếp chi; 29 dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025*). Hiện tại đã triển khai thực hiện 35/35 dự án (*Trong đó: 06 dự án tiếp chi; 15 dự án khởi công mới năm 2023; 14 dự án khởi công mới năm 2024*), với tổng kế hoạch vốn trung hạn đã giao chi tiết là 134.897,1 triệu đồng.

- Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: Tổng số dự án là 06 dự án với với tổng kế hoạch vốn trung hạn là 79.446 triệu đồng. Hiện tại đã triển khai thực hiện 06/06 dự án, với với tổng kế hoạch vốn trung hạn đã giao chi tiết là 79.446 triệu đồng.

- Dự án 6: Bảo tồn phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch: Hiện tại đã thực hiện xong công tác chuẩn bị đầu tư, với tổng kế hoạch vốn trung hạn là 4.864 triệu đồng, chưa được giao chi tiết kế hoạch vốn.

1.2. Tình hình giải ngân vốn đầu tư

a) Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

- Tổng kế hoạch vốn đã giao từ năm 2021-2025 là 54.486 triệu đồng (*Trong đó: Năm 2022 là: 28.336 triệu đồng; Năm 2023 là: 0 triệu đồng; Năm 2024 là: 13.796 triệu đồng; Năm 2025 dự kiến 12.354 triệu đồng*).

- Ước giải ngân đến hết 31/01/2026 là 52.655,6 triệu đồng, đạt 96,6% kế hoạch vốn giao. Trong đó:

+ Năm 2022: Giá trị giải ngân (bao gồm cả vốn kéo dài chuyển sang năm 2023) là 26.505,6/28.336 triệu đồng, đạt 93,5% kế hoạch vốn giao.

+ Năm 2024: Dự kiến đến 31/01/2025 giá trị giải ngân là 13.796/13.796 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

+ Năm 2025: Dự kiến đến 31/01/2026 giá trị giải ngân là 12.354/12.354 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

b) Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững

- Tổng kế hoạch vốn đã giao từ năm 2021-2025 là 258.318 triệu đồng (Trong đó: Năm 2022 là: 57.689 triệu đồng; Năm 2023 là: 35.000 triệu đồng; Năm 2024 là: 70.043 triệu đồng; Năm 2025 dự kiến 95.586 triệu đồng).

- Ước giải ngân đến hết 31/01/2026 là 258.318 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao. Trong đó:

+ Năm 2022: Giá trị giải ngân (bao gồm cả vốn kéo dài chuyển sang năm 2023) là 57.689/57.689 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

+ Năm 2023: Giá trị giải ngân (bao gồm cả vốn kéo dài chuyển sang năm 2024) là 35.000/35.000 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

+ Năm 2024: Dự kiến đến 31/01/2025 giá trị giải ngân là 70.043/70.043 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

+ Năm 2025: Dự kiến đến 31/01/2026 giá trị giải ngân là 95.586/95.586 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao

c) Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

- Tổng kế hoạch vốn đã giao từ năm 2021-2025 là 323.802,1 triệu đồng (Trong đó: Năm 2022 là: 1.221,1 triệu đồng; Năm 2023 là: 104.670 triệu đồng; Năm 2024 là: 118.337 triệu đồng; Năm 2025 dự kiến 99.574 triệu đồng).

- Ước giải ngân đến hết 31/01/2026 là 319.301,9 triệu đồng, đạt 98,6% kế hoạch vốn giao. Trong đó:

+ Năm 2022: Giá trị giải ngân là 1.220,9/1.221,1 triệu đồng, đạt 99,98% kế hoạch vốn giao.

+ Năm 2023: Giá trị giải ngân là 104.670/104.670 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

+ Năm 2024: Dự kiến đến 31/01/2025 giá trị giải ngân là 113.837/118.337 triệu đồng, đạt 96,2% kế hoạch vốn giao.

+ Năm 2025: Dự kiến đến 31/01/2026 giá trị giải ngân là 99.574 /99.574 triệu đồng, đạt 96,2% kế hoạch vốn giao.

(Chi tiết như biểu số 04 kèm theo)

2. Tình hình phân bổ, giải ngân vốn sự nghiệp

a) Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Tổng Kế hoạch vốn giao giai đoạn 2021-2025 là: 326.602 triệu đồng, (trong đó NSTW: 311.210 triệu đồng, NSDP: 15.392 triệu đồng). Ước giải ngân đến hết 31/1/2026 là: 326.602 triệu đồng, đạt 100%.

b) Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững

Tổng Kế hoạch vốn giao giai đoạn 2021-2025 là: 195.695,9 triệu đồng, (trong đó NSTW: 185.284,9 triệu đồng, NSDP: 10.411,0 triệu đồng). Ước giải ngân đến hết 31/1/2026 là: 195.339,7 triệu đồng, đạt 99,8% (trong đó NSTW: 185.264,9 triệu đồng, NSDP: 10.074,8 triệu đồng).

c) Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông Thôn mới

Tổng Kế hoạch vốn giao giai đoạn 2021-2025 là: 43.122,25 triệu đồng, (trong đó NSTW: 43.055,0 triệu đồng, NSDP: 67,25 triệu đồng). Ước giải ngân đến hết 31/1/2026 là: 43.003,59 triệu đồng, đạt 99,7% (trong đó NSTW: 42.942,86 triệu đồng, NSDP: 60,73 triệu đồng).

(Chi tiết như biểu số 05 kèm theo)

3. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Hệ thống văn bản của các bộ, ngành Trung ương hướng dẫn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia chưa ban hành kịp thời, rõ ràng, đồng bộ khiến địa phương gặp rất nhiều khó khăn trong tổ chức thực hiện.

- Tiến độ thực hiện các dự án của các Chương trình MTQG còn chậm so với kế hoạch đề ra, ảnh hưởng đến tỷ lệ giải ngân chung của huyện. Phân bổ vốn đầu tư năm 2022 muộn dẫn đến tỷ lệ giải ngân chưa cao, một số dự án phải chuyển nguồn sang năm 2023 và năm 2024 để tiếp tục triển khai thực hiện.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện Chương trình có lúc, có nơi chưa chặt chẽ, nhịp nhàng. Việc triển khai thực hiện Chương trình còn khó khăn, lúng túng, đặc biệt việc giải ngân vốn sự nghiệp còn chậm.

- Vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi còn cao.

4. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

- Do dịch bệnh Covid-19 diễn biến hết sức phức tạp, khó lường làm ảnh hưởng đến các hoạt động kinh tế nói chung và hoạt động đầu tư công nói riêng. Bên cạnh đó, giá các vật liệu xây dựng trên thị trường tăng mạnh, nhất là sắt, thép xây dựng, xi măng, cát, sỏi..., tác động trực tiếp đến chi phí của doanh nghiệp, nhà thầu xây dựng, ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ thi công dự án.

- Năm 2021, 2022 là những năm khởi đầu của giai đoạn 2021-2025, số lượng văn bản ban hành là rất lớn, các quy định về chính sách phân cấp cho địa phương quy định, trong khi công tác phối hợp triển khai thực hiện ở địa phương còn chưa đồng bộ, công tác giao vốn, hướng dẫn chậm, việc triển khai thực hiện còn khó khăn, lúng túng.

- Năm 2022: Nguồn vốn đầu tư phát triển thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia giao muộn (giao ngày 14/7/2022 và ngày 14/8/2022), Các dự án thực hiện

công tác chuẩn bị đầu tư và khởi công mới ngày trong năm nên giá trị khối lượng hoàn thành thấp, dẫn đến một số dự án phải kéo dài thời gian giải ngân sang năm 2023.

- Năm 2023: Tổng kế hoạch vốn giao của 03 chương trình MTQG lớn cộng với số vốn kéo dài năm 2022 chuyển sang đã gây áp lực giải ngân cho nhiều dự án. Số lượng công trình khởi công mới trong năm 2023 nhiều, các dự án vừa phải triển khai thi công, vừa thực hiện công tác GPMB nên ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân.

- Năm 2024: Tổng kế hoạch vốn giao của 03 chương trình MTQG lớn, trong những tháng đầu năm các dự án chủ yếu thực hiện thu hồi tạm ứng của các dự án nên ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân. Các dự án khởi công mới năm 2024 thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững có TMĐT lớn, quy mô phức tạp, phải triển khai 2 bước và thực hiện thời gian lựa chọn các đơn vị tư vấn theo quy định của Luật Đấu thầu nên thời gian thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư kéo dài, dẫn đến tỷ lệ giải ngân chưa cao

b) Nguyên nhân chủ quan

- Công tác chuẩn bị đầu tư và tổ chức triển khai thực hiện một số dự án chưa đáp ứng yêu cầu, đặc biệt là trong công tác giải phóng mặt bằng. Chất lượng hồ sơ dự án do một số đơn vị tư vấn lập còn chưa đảm bảo, dẫn đến một số dự án phải điều chỉnh.

- Năng lực chuyên môn của một số cán bộ quản lý dự án, tư vấn giám sát, nhà thầu còn nhiều bất cập, chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Một số nhà thầu gặp khó khăn về tài chính, thi công cầm chừng, chậm hoàn ứng và chưa có khối lượng để nghiệm thu và giải ngân.

5. Bài học kinh nghiệm

Từ những kết quả đạt được, hạn chế, tồn tại, nguyên nhân nêu trên, có thể rút ra được 04 bài học kinh nghiệm sau:

- Một là: Cấp ủy, chính quyền các cấp phải quán triệt đầy đủ trách nhiệm và vai trò lãnh đạo của mình; phải huy động được sự tham gia của cả hệ thống chính trị và của toàn xã hội mới có thể thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Hai là: Trên cơ sở các mục tiêu, chỉ tiêu các Chương trình MTQG đã đề ra và điều kiện, tình hình của địa phương cần tập trung xây dựng kế hoạch, xác định các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để tổ chức thực hiện; phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn; đồng thời phải thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá, rút kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, cũng như kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Ba là: Trong công tác chuẩn bị đầu tư cần nâng cao chất lượng hồ sơ dự án, chủ động hoàn thiện các thủ tục cần thiết để có thể sẵn sàng triển khai dự án được ngay sau khi giao kế hoạch vốn. Tăng cường, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các Chủ đầu tư và các cơ quan quản lý nhà nước trong giải quyết các thủ tục hành chính để có thể rút ngắn thời gian chuẩn bị đầu tư dự án.

- Bốn là: Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công phải sâu sát, quyết liệt trong chỉ đạo, lãnh đạo, tổ chức thực hiện và tăng cường công tác phối hợp, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra; thường xuyên nắm bắt tình hình triển khai thực hiện để kịp thời có những giải pháp cụ thể tháo gỡ ngay những khó khăn, vướng mắc.

B. TRIỂN KHAI LẬP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026 – 2030

I. Về mục tiêu và định hướng đầu tư công giai đoạn 2026-2030

- Thu hút tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trong Phương án quy hoạch và tổ chức không gian phát triển kinh tế - xã hội, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Tuần Giáo thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050 và dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026-2030 của huyện.

- Tập trung bố trí trọng tâm, trọng điểm để triển khai những nhiệm vụ, công trình, dự án lớn, quan trọng của tỉnh; đẩy nhanh tiến độ, hoàn thiện cơ sở hạ tầng đồng bộ, hiện đại; không bố trí vốn dàn trải, manh mún.

- Tiếp tục ưu tiên các nguồn vốn đầu tư công ngân sách nhà nước cho xây dựng cơ sở hạ tầng các vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các vùng thường xuyên bị thiên tai, bão lũ, biến đổi khí hậu, hạn hán, điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các vùng kinh tế động lực, cực tăng trưởng của huyện.

- Chỉ bố trí vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước cho các chương trình, nhiệm vụ, dự án thuộc đối tượng đầu tư công theo quy định của Luật Đầu tư công, quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Quán triệt nguyên tắc, thứ tự ưu tiên bố trí, sử dụng vốn ngân sách nhà nước để dẫn dắt, khai thác tối đa các nguồn lực của các thành phần kinh tế khác; tạo đột phá thu hút nguồn vốn khu vực tư nhân trong và ngoài nước theo phương thức đối tác công - tư để tập trung đầu tư phát triển, hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội quan trọng, đặc biệt đối với các dự án có sức lan tỏa rộng và tác động lớn tới phát triển kinh tế; các dự án hạ tầng xã hội phục vụ cộng đồng dân sinh thuộc các ngành y tế, giáo dục, xã hội..

II. Nguyên tắc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030

- Bám sát các mục tiêu, định hướng phát triển tại Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026-2030; phù hợp với Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026-2030 của tỉnh; phù hợp khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và thu hút các nguồn vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế khác.

- Việc phân bổ vốn đầu tư công phải tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2026-2030 được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Không bố trí vốn đầu tư công cho chương trình, nhiệm vụ, dự án không thuộc đối tượng đầu tư công, ngành, lĩnh vực đầu tư công theo quy định. Ngân

sách trung ương phải tập trung đầu tư vào các công trình, dự án lớn (nhóm B trở lên), mang tính lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, kiên quyết khắc phục tình trạng manh mún, dàn trải, kém hiệu quả; ngân sách địa phương tập trung đầu tư vào các công trình, dự án có tính liên vùng, liên huyện và dứt khoát không dàn trải, manh mún, phải có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, có tính lan tỏa cao.

- Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, xác định nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng thực hiện trong giai đoạn 2026-2030 phù hợp với các mục tiêu, định hướng phân bổ nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2026-2030; chủ động sắp xếp thứ tự ưu tiên các chương trình, nhiệm vụ, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện trong giai đoạn 2026-2030; không bố trí vốn dàn trải, manh mún; tập trung bố trí vốn đầu tư công để hoàn thành, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, chương trình, nhiệm vụ, dự án quốc phòng, an ninh, tư pháp, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, giáo dục, đào tạo nhân lực chất lượng cao, bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân, thích ứng với biến đổi khí hậu, đảm bảo an ninh nguồn nước; thanh toán toàn bộ nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước ngày 01 tháng 01 năm 2015 (nếu còn), thu hồi dứt điểm số dư vốn ứng trước phải thu hồi theo quy định tại Nghị quyết số 93/2023/QH15 ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội (nếu còn).

- Bố trí đủ vốn chuẩn bị đầu tư từ kế hoạch năm 2025 (đối với nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư đã có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025) và kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030 để tổ chức lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư, lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án đầu tư công khởi công mới giai đoạn 2026-2030, vốn để lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt, công bố và điều chỉnh quy hoạch theo quy định của pháp luật về quy hoạch.

- Bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng trong lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030. Bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với đề cao trách nhiệm và kiểm tra, giám sát; giảm thủ tục hành chính trong quản lý đầu tư công, tạo quyền chủ động cho các cấp, các ngành và nâng cao hiệu quả đầu tư.

III. Lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030

Trên cơ sở các quy định tại Luật Đầu tư công, các mục tiêu, định hướng, nguyên tắc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 quy định; thực hiện rà soát, dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 theo từng nguồn vốn trong từng ngành, lĩnh vực cho nhiệm vụ, chương trình, dự án theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Phân bổ đủ vốn để thanh toán hết số nợ đọng xây dựng cơ bản (phát sinh trước ngày 01/01/2015) theo quy định của Luật Đầu tư công (nếu còn);

- Phân bổ đủ vốn để hoàn trả hết số vốn ứng trước kế hoạch (nếu còn);

- Phân bổ đủ vốn cho dự án đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài (bao gồm cả vốn đối ứng); vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư (nếu có); dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch; dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt (chưa hoàn thành trong kỳ kế hoạch);

- Phân bổ vốn để thực hiện nhiệm vụ quy hoạch, rà soát, điều chỉnh quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch và Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030;

- Phân bổ vốn chuẩn bị đầu tư (làm rõ vốn chuẩn bị đầu tư dự án dự kiến khởi công mới trong giai đoạn 2026-2030, vốn bố trí cho nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư cho dự án dự kiến khởi công mới trong giai đoạn 2031 - 2035);

- Phân bổ vốn cho dự án khởi công mới đáp ứng yêu cầu quy định của Luật Đầu tư công.

IV. Nhu cầu kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030

Tổng nhu cầu Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 là: **3.623.825 triệu đồng**, với tổng số 104 dự án. Cụ thể:

- Vốn Ngân sách địa phương là: 257.100 triệu đồng, với tổng số 18 dự án. Trong đó:

+ Nguồn Cân đối Ngân sách địa phương (do tỉnh quản lý) là: 99.950 triệu đồng, với tổng số 04 dự án.

+ Nguồn Cân đối Ngân sách địa phương (do huyện quản lý) là: 157.150 triệu đồng, với tổng số 14 dự án.

- Nguồn Ngân sách Trung ương là: 2.407.168 triệu đồng, với tổng số 09 dự án. Trong đó:

+ Vốn trong nước là: 1.017.470 triệu đồng, với 08 dự án.

+ Vốn nước ngoài (ODA) là: 1.389.698 triệu đồng (*trong đó: (trong đó: Vốn vay thuộc NSTW 1.083.662 triệu đồng; Vốn đối ứng của NSTW 306.036 triệu đồng)*), với 01 dự án.

- Nguồn Chương trình MTQG là: 959.557 triệu đồng, với tổng số 77 dự án. Trong đó:

+ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là: 484.807 triệu đồng, với tổng số 40 dự án.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững là: 389.150 triệu đồng, với tổng số 29 dự án.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là: 85.600 triệu đồng, với tổng số 08 dự án.

(Chi tiết như biểu số 06, 07, 08, 09, 10 kèm theo)

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 và đề xuất nhu cầu kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 – 2030 của UBND huyện Tuần Giáo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh
- Các Sở: GT&VT; Xây dựng;
- NN&PTNT; GD&ĐT; Văn hóa -
- TT&DL; TN&MT; Công thương;
- TT. Huyện ủy; TT. HĐND huyện (b/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu VT, TCKH.

Xin ý kiến;

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hà Cẩm Hồng